

UBND TỈNH GIA LAI  
**SỞ Y TẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SYT-NVY  
V/v Hướng dẫn nội dung kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

*Gia Lai, ngày 22 tháng 02 năm 2021*

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Công Thương;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai (CDC).

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19; Chỉ thị số 02/CT-TU ngày 02/02/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 03/02/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-BCĐ ngày 22/02/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Gia Lai về kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh hướng dẫn các nội dung kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 của các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở y tế, trường học, nhà máy, sân bay, bến xe và các siêu thị, chợ, nhà hàng... trên địa bàn tỉnh Gia Lai, như sau:

**1. Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch trước và trong thời gian kiểm tra:**

- Giao cho Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh phối hợp, cung cấp các tài liệu, bảng kiểm chuyên môn đối với từng lĩnh vực cho Đoàn kiểm tra; hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch và cung cấp, hướng dẫn sử dụng các phương tiện bảo hộ cho các Đoàn trước và trong thời gian kiểm tra; khẩn trương xây dựng phương án và thực hiện phương án xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 cho thành

viên các Đoàn kiểm tra trước và sau khi kết thúc đợt kiểm tra (đối với đoàn kiểm tra tại các địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp... có yếu tố nguy cơ).

- Đối với các Đoàn kiểm tra:

+ Các Đoàn kiểm tra không cử các thành viên có dấu hiệu sốt, ho, khó thở, đau họng, rối loạn tiêu hóa... và các đối tượng đang áp dụng biện pháp giám sát y tế như cách ly tại nhà, tự theo dõi sức khỏe tại nhà tham gia đoàn kiểm tra.

+ Triệu tập thành viên Đoàn kiểm tra và liên hệ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để được hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch và cách sử dụng các phương tiện bảo hộ cho các Đoàn trước và trong thời gian kiểm tra

+ Các thành viên đoàn kiểm tra phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch theo quy định trong suốt thời gian kiểm tra.

## **2. Triển khai các nội dung kiểm tra, đánh giá:**

Các Đoàn kiểm tra xây dựng kế hoạch kiểm tra chi tiết, kiểm tra đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch trong thời gian kiểm tra; thành phần đoàn kiểm tra phải tinh gọn, đúng thành thân, đúng chuyên môn; kiểm tra đảm bảo trung thực, khách quan và hiệu quả. Tùy theo tình hình thực tế có thể xây dựng bảng kiểm riêng hoặc áp dụng bảng kiểm khác phù hợp với lĩnh vực kiểm tra nhưng phải đảm bảo yêu cầu theo kế hoạch.

### **2.1. Xây dựng bảng kiểm, tiêu chí kiểm tra, đánh giá:**

Ngoài kiểm tra theo Bảng kiểm chung (có phụ lục 1 kèm theo), các đoàn xây dựng, áp dụng Bộ tiêu chí đánh giá, các hướng dẫn đã ban hành phù hợp với từng loại hình được kiểm tra như sau:

**a) Đoàn 1:** Trưởng đoàn là Lãnh đạo UBND tỉnh, chỉ đạo kiểm tra trọng điểm về công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo mức độ giãn cách xã hội, công tác phòng, chống dịch tại các địa phương đang có ổ dịch COVID-19 và kiểm tra một số cơ quan, địa phương khác trên địa bàn tỉnh theo quy định của Chính phủ, Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo tỉnh:

- Tại các địa phương đang phong tỏa: Thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

- Tại các địa phương khoanh vùng thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19.

- Các địa phương còn lại thực hiện theo Chỉ thị 19/CT-TTg về tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới.

- Công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống dịch COVID-19 tại hộ gia đình của UBND cấp xã được đánh giá tại Bảng 4 kèm theo Quyết định số 2203/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban chỉ đạo Quốc gia về Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại hộ gia đình.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của Ban quản lý khu chung cư thực hiện Bảng 2 kèm theo Quyết định số 2234/QĐ-BCĐQG, ngày 29/5/2020 về việc ban hành Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại khu chung cư.

**b) Đoàn 2:** Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo kiểm tra các cơ sở y tế (công lập, tư nhân) và các cơ sở cách ly tập trung trong địa bàn toàn tỉnh.

- Kiểm tra các Bệnh viện, Trung tâm Y tế theo Quyết định số 3088/QĐ-BYT ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Bộ Y tế về việc Ban hành “Bộ Tiêu chí Bệnh viện an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp”

- Kiểm tra phòng khám tư nhân, Trạm y tế xã theo Quyết định số 4999/QĐ-BYT ngày 01/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Bộ tiêu chí Phòng khám an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các bệnh viêm đường hô hấp cấp”.

- Kiểm tra các cơ sở cách ly tập trung tại “Bảng kiểm đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại Cơ sở cách ly tập trung” do Sở y tế xây dựng dựa theo Quyết định số 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 năm 2020 về “Hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung phòng chống dịch COVID-19” và “Bảng kiểm đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại Khách sạn làm Cơ sở cách ly tập trung” dựa theo Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 20/3/2020 về “Hướng dẫn tạm thời cách ly y tế tập trung tại khách sạn trong phòng, chống dịch COVID-19 do người được cách ly tự nguyện chi trả”.

**c) Đoàn 3:** Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chỉ đạo kiểm tra các đơn vị trực thuộc, các khu công nghiệp, doanh nghiệp dựa theo Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG, ngày 27/5/2020 của ban chỉ đạo Quốc gia “về việc ban hành Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”.

**d) Đoàn 4:** Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo kiểm tra đơn vị trực thuộc, các trường học, trung tâm giáo dục thường xuyên theo Công văn số 1467/BGDĐT-GDTC ngày 28/4/2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo “về việc ban hành bộ tiêu chí đánh giá mức độ an toàn phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học”.

**e) Đoàn 5:** Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Công an tỉnh chỉ đạo kiểm tra các đơn vị trực thuộc sở, các khách sạn, cơ sở lưu trú theo Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG, ngày 27/5/2020 của ban chỉ đạo Quốc gia “về việc ban hành Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”.

**f) Đoàn 6:** Phó Giám đốc phụ trách Sở Giao thông vận tải phối hợp Công an tỉnh chỉ đạo kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại các đơn vị trực thuộc và các bến xe, cảng hàng không và trên các phương tiện giao thông công cộng, các chốt kiểm soát của từng địa phương, khu vực.

**g) Đoàn 7:** Giám đốc Sở Công Thương phối hợp với Cục Quản lý thị trường tỉnh Kiểm tra đối với các đơn vị trực thuộc sở, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các siêu thị, chợ, nhà hàng, các cơ sở kinh doanh vật tư y tế, trang thiết bị, phương tiện phòng hộ theo:

- Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG, ngày 27/5/2020 của ban chỉ đạo Quốc gia “về việc ban hành Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”.

- Quyết định số 2203/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban chỉ đạo Quốc gia “về Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại hộ gia đình”. Trong đó: Đối với các hộ gia đình có hoạt động kinh doanh, dịch vụ ăn uống đánh giá tại Bảng 1 và Bảng 2; Đối với các hộ gia đình có hoạt động kinh doanh, dịch vụ khác tại Bảng 1 và Bảng 3.

- Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG, ngày 28/5/2020 “về việc ban hành Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng” tại Bảng 1.1 và Bảng 1.2.

**h) UBND các huyện, thị xã, thành phố:** Căn cứ các nội dung kiểm tra tại Kế hoạch số 36/KH-BCĐ ngày 22/02/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Gia Lai để xây dựng Kế hoạch, chủ động tự thành lập đoàn kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố và tiến hành kiểm tra các cơ sở y tế, trường học, nhà máy, sân bay, bến xe và các siêu thị, chợ, nhà hàng...

## **2.2. Đánh giá kết quả kiểm tra:**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các Đoàn kiểm tra cần đánh giá đúng tình hình triển khai các hoạt động phòng, chống dịch của cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra; kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh những cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19; trường hợp có vi phạm các quy định về phòng chống dịch, Đoàn kiểm tra đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Hướng dẫn nội dung kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Nhận được công văn này đề nghị các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương quan tâm, phối hợp triển khai thực hiện./.

### **Nơi nhận :**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban lãnh đạo Sở (để theo dõi);
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đinh Hà Nam**

**PHỤ LỤC 1: BẢNG KIỂM CHUNG**  
**ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ THỰC HIỆN CÁC**  
**BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19**

(Ban hành kèm theo Công văn số:            /SYT-NVY ngày .....tháng 02 năm 2021  
của Sở Y tế)

TT	NỘI DUNG	CÓ THỰC HIỆN		GHI CHÚ
		ĐẠT	CHƯA ĐẠT	
<b>CHƯƠNG I</b>	<b>THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG DỊCH</b>			
<b>Tiêu chí 1</b>	<b>Xây dựng, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch và các Tổ</b>			
Tiểu mục 1.1 (*)	Thành lập Ban chỉ đạo chống dịch và phân công nhiệm vụ cụ thể chi từng thành viên			
Tiểu mục 1.2	Ban lãnh đạo xác định vai trò là Trưởng ban, Tổ trưởng			
Tiểu mục 1.3	Thành lập các tổ/bộ phận giúp việc cho Ban chỉ đạo và có phân công nhiệm vụ, có quy chế làm việc cụ thể như: hoạt động giám sát tuân thủ đeo khẩu trang, sàng lọc tại cổng ...			
Tiểu mục 1.4	Có cán bộ làm đầu mối, thông tin về công tác phòng, chống dịch			
<b>Tiêu chí 2</b>	<b>Phương án, kế hoạch ứng phó trong phòng, chống dịch</b>			
Tiểu mục 2.1 (*)	Đã xây dựng kế hoạch ứng phó với tình hình dịch bệnh			
Tiểu mục 2.2	Đã điều chỉnh kế hoạch ứng phó phù hợp với tình hình dịch tại địa phương (sau khi xuất hiện dịch)			
Tiểu mục 2.3	Trong kế hoạch có tình huống cách ly một khu vực, khu phòng, dây nhà, bộ phận,... khi xuất hiện ca nghi nhiễm hoặc nhiễm Covid-19.			
Tiểu mục 2.4 (*)	Tập huấn cho toàn bộ những người làm việc về cách sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân (khẩu trang, găng tay...) và các biện pháp phòng, chống dịch như thông điệp 5K			
Tiểu mục 2.5	Hướng dẫn các thông tin, cập nhật về phòng, chống dịch tại nơi làm việc			
Tiểu mục 2.6	Có các bản hướng dẫn/tuyên truyền về biện pháp phòng, chống dịch tại các vị trí cần thiết			

Tiêu mục 2.7	Thành lập đoàn tự kiểm tra để kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại các vị trí.			
Tiêu mục 2.8	Có phương án làm việc, giao ban an toàn theo tình huống dịch bệnh (giảm số người tham gia không cần thiết, tăng cường làm việc trực tuyến, đảm bảo khoảng cách, vệ sinh tay trước khi vào và sau khi ra, mở cửa sổ...)			
Tiêu mục 2.9	Đã tổ chức diễn tập những tình huống có thể xảy ra và rút kinh nghiệm sau diễn tập			
<b>CHƯƠNG II</b>	<b>HOẠT ĐỘNG SÀNG LỌC, PHÂN LUỒNG NGAY TẠI CỔNG VÀO</b>			
<b>Tiêu chí 1</b>	<b>Bộ phận tiếp đón và phân loại</b>			
Tiêu mục 1.1	Có các biển báo về sàng lọc, phân luồng ngay tại cổng			
Tiêu mục 1.2	Bàn tiếp đón và phân loại bố trí trong vòng 10m từ cổng vào: đo thân nhiệt, khai báo y tế,...			
Tiêu mục 1.3	Bàn tiếp đón và phân loại bảo đảm điều kiện thông khí (mở cửa, quạt gió hoặc bố trí ở nơi thông thoáng).			
Tiêu mục 1.4	Nhân viên được phân công tiếp đón có mặt thường xuyên và luôn có bình sát khuẩn tay, có thùng/túi thu gom rác thải			
Tiêu mục 1.5	Sẵn có khẩu trang phát (hoặc bán) cho người đi vào do quên khẩu trang			
Tiêu mục 1.6 (*)	100% người vào cổng tại bàn tiếp đón để kiểm tra nhiệt độ và khai báo y tế và bắt buộc đeo khẩu trang, hướng dẫn sát khuẩn tay nhanh thường xuyên và yêu cầu giữ khoảng cách an toàn và phân loại theo kết quả sàng lọc.			
Tiêu mục 1.7	Người có nguy cơ được bố trí đi lối đi phân luồng riêng dành cho đối tượng nguy cơ đến phòng/ khu vực cách ly tạm thời			
<b>Tiêu chí 2</b>	<b>Phòng/ khu vực cách ly tạm thời</b>			
Tiêu mục 2.1 (*)	Bố trí phòng/ khu vực cách ly tạm thời dành cho người có dấu hiệu như sốt, ho, đau họng, tiêu chảy... hoặc có yếu tố dịch tễ liên quan đến vùng dịch.			
Tiêu mục 2.2	Đảm bảo thông khí tốt, tách biệt hẳn với các khu khác hoặc xa nơi có người qua lại			
Tiêu mục 2.3	Luôn có ghế ngồi, dung dịch sát khuẩn tay nhanh, găng tay y tế, khẩu trang, thùng đựng rác thải y tế, khăn giấy dùng 1 lần.			

Tiêu mục 2.4	Có dán sẵn số điện thoại đường dây nóng của cơ sở y tế địa phương để liên hệ, báo cáo ngay về trường hợp đang cách ly tạm thời để xử lý kịp thời.			
<b>CHƯƠNG III</b>	<b>THỰC HIỆN BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA CHUNG</b>			
<b>Tiêu chí 1</b>	<b>Quy định, kiểm soát việc đeo khẩu trang</b>			
Tiêu mục 1.1	Có hướng dẫn dưới các hình thức truyền thông khác nhau như áp- phích, băng rôn, ti-vi nhắc mọi người thực hiện			
Tiêu mục 1.2	Có phân công bộ phận chịu trách nhiệm chính trong việc kiểm soát, giám sát mọi người tuân thủ đeo khẩu trang			
Tiêu mục 1.3	Tất cả nhân viên đều có trách nhiệm nhắc nhở mọi người đeo khẩu trang theo quy định			
Tiêu mục 1.4 (*)	Triển khai cho tất cả nhân viên và 100% thực hiện đeo khẩu trang đúng cách			
Tiêu mục 2.4	Hướng dẫn 100% đối tượng khác đến liên hệ công tác, làm việc, học tập... thực hiện đeo khẩu trang đúng cách.			
<b>Tiêu chí 2</b>	<b>Quy định, kiểm soát việc đảm bảo khoảng cách an toàn</b>			
Tiêu mục 2.1	Các ghế ngồi được bố trí với mật độ thông thoáng, phù hợp với tình hình dịch.			
Tiêu mục 2.2	Có bộ phận đặt lịch hẹn, giải quyết công việc qua điện thoại hoặc qua mạng và tăng cường áp dụng dịch vụ hành chính công.			
Tiêu mục 2.3	Có thông báo yêu cầu đảm bảo khoảng cách tại cách an toàn và niêm yết công khai			
Tiêu mục 2.4	Tăng cường áp dụng biện pháp làm việc tại nhà, áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, thay đổi hình thức báo cáo qua mạng, giao ban/ họp trực tuyến...			
Tiêu mục 2.5	Thực hiện các biện pháp khác như: Lắp đặt camera giám sát tại các vị trí thường xuyên tập trung đông người để kịp thời nhắc nhở, bố trí tấm chắn giọt bắn giữa những người làm việc gần nhau, giãn cách ghế ngồi trong cùng một phòng/ khu vực.			
Tiêu mục 2.6	Có phổ biến để triển khai quy định về việc hạn chế qua lại giữa các phòng/khu vực/ khối nhà..., chỉ qua lại nếu thật sự cần thiết và phải đảm bảo biện pháp an toàn phòng, chống dịch.			
<b>Tiêu chí 3</b>	<b>Quy định, kiểm soát khử khuẩn, vệ sinh môi trường</b>			
Tiêu mục 3.1	Bố trí khu vực rửa tay với nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay có tối thiểu 60% nồng			

	độ còn tại tất cả các phòng và tại các vị trí thường xuyên tiếp xúc, những vị trí đông người			
Tiêu mục 3.2	Có lịch và thực hiện vệ sinh, khử khuẩn môi trường tại nơi làm việc			
Tiêu mục 3.3	Thực hiện vệ sinh bề mặt thường xuyên tiếp xúc hàng ngày (tay nắm cửa, bàn làm việc,...)			
Tiêu mục 3.4	Có quy định các bề mặt nhà vệ sinh được lau sạch bằng dung dịch khử khuẩn hàng ngày theo các khung giờ nhất định.			
Tiêu mục 3.5	Có phân công bộ phận kiểm tra thường xuyên các bình chứa bảo đảm cung cấp đầy đủ, thường xuyên dung dịch nước sát khuẩn tay nhanh.			
Tiêu mục 3.6	Nhân viên vệ sinh mang đầy đủ khẩu trang y tế và các phương tiện phòng hộ cá nhân như ủng, găng tay cao su...			
Tiêu mục 3.7	Bố trí thùng đựng rác đầy đủ tại các vị trí thuận lợi			
Tiêu mục 3.8	Khẩu trang sau khi sử dụng bỏ đúng nơi quy định, không phát hiện vứt bừa bãi.			
<b>Tiêu chí 4</b>	<b>Quy định, giám sát sức khỏe, khai báo y tế</b>			
Tiêu mục 4.1 (*)	Không để các trường hợp đang thực hiện biện pháp cách ly y tế đến cơ sở làm việc theo quy định ( <i>chú ý: người đang thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà cần cam kết và đảm bảo thực hiện các biện pháp an toàn phòng, chống dịch mới được phép làm việc và dưới sự giám sát của cơ sở đồng thời không rời khỏi địa phương nơi thực hiện giám sát</i> )			
Tiêu mục 4.2	Thường xuyên cập nhật các địa phương có liên quan đến dịch Covid-19 và hình thức tổ chức cách ly y tế theo hướng dẫn của Sở Y tế và các cơ quan chức năng.			
Tiêu mục 4.3 (*)	Triển khai cho nhân viên được biết để có người đi từ vùng dịch về liên hệ y tế địa phương gần nhất khai báo y tế, không đến nơi làm việc và phải đeo khẩu trang đúng cách.			
Tiêu mục 4.3	Có quy định yêu cầu người làm việc tự giác theo dõi sức khỏe bản thân khi có các dấu hiệu như sốt, ho, đau họng, tiêu chảy... báo ngay với người được phân công làm đầu mối để được theo dõi.			
Tiêu mục 4.4 (*)	Có quy định yêu cầu nhân viên thông báo ngay cho cán bộ quản lý (bằng điện thoại) khi biết người ở cùng nhà được chẩn đoán COVID-19 hoặc đang thực hiện các biện pháp cách ly y tế (Cách ly tại cơ sở y tế, cách ly tập trung, cách ly tại nhà, tự theo dõi sức khỏe tại nhà)			



<b>Tiêu chí 5</b>	<b>Nhà ăn, căn tin (Không có thì không đánh giá tiêu chí này)</b>			
Tiêu mục 5.1	Có bồn rửa tay ngay bên ngoài hoặc trong nhà ăn, căng-tin; có xà-phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay và có hướng dẫn thực hiện rửa tay trước và sau khi ăn			
Tiêu mục 5.2	Có phục vụ các suất ăn đóng gói mang về.			
Tiêu mục 5.3	Các bàn ăn và chỗ ngồi được bố trí thông thoáng, đảm bảo khoảng cách theo tình hình dịch, có thông khí tự nhiên hoặc nhân tạo (quạt gió).			
Tiêu mục 5.4	Các bề mặt nhà ăn cần lau sạch hằng ngày bằng dung dịch khử khuẩn.			
Tiêu mục 5.5	Vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt tiếp xúc được thực hiện ngay sau mỗi lượt ăn, uống			
Tiêu mục 5.6	Có bố trí dung dịch sát khuẩn tay nhanh và thùng đựng rác tại các bàn ăn			
<b>Tiêu chí 6</b>	<b>Tổ chức đưa đón người lao động/học sinh/ chuyên gia... (Không tổ chức thì không đánh giá tiêu chí này)</b>			
Tiêu mục 6.1	Mật độ người trên xe đưa đón dưới 50% số ghế			
Tiêu mục 6.2	Đảm bảo thông gió trên phương tiện vận chuyển			
Tiêu mục 6.3	Tất cả người trên xe đều đeo khẩu trang đúng cách			
Tiêu mục 6.4	Có sẵn dung dịch sát khuẩn tay chứa trên 60% nồng độ cồn			
Tiêu mục 6.5	Thực hiện đo nhiệt độ trước khi lên xe			
Tiêu mục 6.6	Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn xe trước/sau mỗi lần đưa đón			
Tiêu mục 6.7	Xe dừng, đỗ đúng nơi quy định			

### Phương pháp đánh giá:

Mỗi Tiêu mục được đánh giá đạt hoặc không đạt, Các Tiêu mục có thực hiện nhưng đoàn kiểm tra đánh giá là “chưa đạt” thì cơ sở cần sớm bổ sung phương án hoàn thiện và ghi rõ thời gian; các tiêu chí đánh giá là chưa thực hiện thì đề nghị cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ngay; đối với các tiêu mục có đánh dấu (\*), nếu cơ sở đánh giá là không đạt thì xếp loại đánh giá “cơ sở không an toàn” cần khẩn trương triển khai các giải pháp khắc phục và hoàn thiện trong 3 ngày kể từ ngày được kiểm tra, vì tiêu mục (\*) được xếp là nguy cơ cao dễ lây nhiễm dịch bệnh nếu cơ sở không đảm bảo. Trường các Đoàn kiểm tra tùy theo đối tượng kiểm tra để

áp dụng các tiêu chí và Tiêu mục đánh giá; đối với các tiêu mục không áp dụng đề nghị ghi rõ lý do không áp dụng trong phần ghi chú.

## **PHỤ LỤC 2:**

**Mẫu Biên bản Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai**  
(Ban hành kèm theo Công văn số: ...../SYT-NVY ngày .....tháng 02 năm 2021 của Sở Y tế)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

### **BIÊN BẢN**

**Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Tên đơn vị được kiểm tra:

Địa chỉ:

Thủ trưởng đơn vị được kiểm tra:

Thời gian kiểm tra:

#### **I. THÔNG TIN ĐOÀN KIỂM TRA:**

1. Ông (Bà): ....., Trưởng đoàn;
  2. Ông (Bà): ....., Phó Trưởng đoàn;
  3. Ông (Bà): ....., Thành viên;
  4. Ông (Bà): ....., Thành viên;
- .....

#### **II. TÓM TẮT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ:**

##### **1. Kết quả kiểm tra, đánh giá theo Bảng kiểm chung**

- Tổng số Tiêu chí đạt:.....Tiêu chí (.....%)
- Tổng số Tiêu chí không đạt:.....Tiêu chí (.....%)
- Tổng số Tiêu chí không áp dụng:.....Tiêu chí
- Tổng số Tiêu mục không áp dụng:.....Tiêu mục

\* Kết quả cụ thể:

TT	NỘI DUNG	CÓ THỰC HIỆN		GHI CHÚ
		ĐẠT	CHƯA ĐẠT	
<b>CHƯƠNG I</b>	<b>THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG DỊCH</b>			
Tiêu chí 1	Xây dựng, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch và các Tổ	*		* (Ghi số lượng tiêu mục đạt và chưa đạt)
Tiêu chí 2	Phương án, kế hoạch ứng phó trong phòng, chống dịch			
<b>CHƯƠNG II</b>	<b>HOẠT ĐỘNG SÀNG LỌC, PHÂN LUỒNG NGAY TẠI CÔNG VÀO</b>			
Tiêu chí 1	Bộ phận tiếp đón và phân loại			
Tiêu chí 2	Phòng/ khu vực cách ly tạm thời			
<b>CHƯƠNG III</b>	<b>THỰC HIỆN BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA CHUNG</b>			
Tiêu chí 1	Quy định, kiểm soát việc đeo khẩu trang			
Tiêu chí 2	Quy định, kiểm soát việc đảm bảo khoảng cách an toàn			
Tiêu chí 3	Quy định, kiểm soát khử khuẩn, vệ sinh môi trường			
Tiêu chí 4	Quy định, giám sát sức khỏe, khai báo y tế			
Tiêu chí 5	Nhà ăn, căn tin ( <i>Không có thì không đánh giá tiêu chí này</i> )			
Tiêu chí 6	Tổ chức đưa đón người lao động/học sinh/ chuyên gia... ( <i>Không tổ chức thì không đánh giá tiêu chí này</i> )			

## 2. Kết quả áp dụng các Bộ tiêu chí theo từng lĩnh vực:

### III. TÓM TẮT CÔNG VIỆC KIỂM TRA:

Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-BCĐ ngày 22/02/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Gia Lai về kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số ..... ngày ..... của ..... về kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số: ..... ngày ..... của .....

về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Đoàn kiểm tra của ..... đã tiến hành công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 với các nội dung:

.....  
**IV. ĐOÀN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VỀ ƯU ĐIỂM, NHƯỢC ĐIỂM, VẤN ĐỀ TỒN TẠI:**

**1. Ưu điểm:**

**2. Nhược điểm, vấn đề tồn tại:**

**V. Ý KIẾN PHẢN HỒI VỀ KẾT QUẢ KIỂM TRA:**

**VI. KẾT LUẬN CỦA TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA:**

Buổi kiểm tra, đánh giá kết thúc vào lúc ..... cùng ngày; biên bản đã được thông qua và được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị pháp lý tương đương nhau, 01 bản lưu hồ sơ Đoàn kiểm tra, 01 bản lưu tại đơn vị để biết và tổ chức thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ  
ĐƯỢC KIỂM TRA**

**TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA**

**THƯ KÝ**